

Số: 42569/CT-TTHT
V/v hạch toán chi phí đi công
tác của người lao động.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 362/PC-TCT ngày 29/5/2018 của Tổng cục Thuế chuyển thư hỏi của độc giả Tuấn Phạm ở Hà Nội do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến theo số phiếu: 0525-05/THTK-DVC (sau đây gọi là “Độc giả”) hỏi về chính sách thuế. Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 3 Luật số :10/2012/QH13 Bộ Luật lao động quy định:

“Người lao động là người từ đủ 15 tuổi trở lên, có khả năng lao động, làm việc theo hợp đồng lao động, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành của người sử dụng lao động.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định:

“ Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm: ...

2.9. Chi phụ cấp tàu xe đi nghỉ phép không đúng theo quy định của Bộ Luật Lao động.

Chi phụ cấp cho người lao động đi công tác, chi phí đi lại và tiền thuê chỗ ở cho người lao động đi công tác nếu có đầy đủ hóa đơn, chứng từ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp doanh nghiệp có khoản tiền đi lại, tiền ở, phụ cấp cho người lao động đi công tác và thực hiện đúng theo quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của doanh nghiệp thì được tính vào chi phí được trừ khoản chi khoản tiền đi lại, tiền ở, tiền phụ cấp.

... ”

- Căn cứ tiết i Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN quy định khấu trừ thuế:

“i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.”

- Căn cứ Chương I, Chương II Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh.

Căn cứ quy định nêu trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Độc giả theo nguyên tắc như sau:

Trường hợp Độc giả ký hợp đồng cung cấp dịch vụ (không phải hợp đồng lao động) cho Công ty TNHH nước ngoài về việc thực hiện tư vấn giám sát thì Độc giả thuộc đối tượng điều chỉnh của Thông tư số 92/2015/TT-BTC, không thuộc đối tượng điều chỉnh của Thông tư số 96/2015/TT-BTC. Độc giả thực hiện nghĩa vụ thuế TNCN theo quy định như sau:

- Trường hợp Độc giả là cá nhân kinh doanh ký hợp đồng cung cấp dịch vụ cho Công ty thì Độc giả thực hiện kê khai và nộp thuế TNCN đối với hợp đồng cung cấp dịch vụ cho Công ty theo hướng dẫn tại Chương I, Chương II Thông tư 92/2015/TT-BTC hướng dẫn thực hiện thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh.

- Trường hợp Độc giả là cá nhân không kinh doanh ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với Công ty có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì Công ty phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho Độc giả.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị Độc giả liên hệ với Cơ quan thuế quản lý trực tiếp Công ty (gửi kèm hồ sơ liên quan) để được xem xét, hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính được biết và hướng dẫn Độc giả thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6; 4)



Mai Sơn